

Tình Yêu

THỜI CHINH CHIẾN

Hạ Vy

Cuộc chiến khốc liệt gần ¼ thế kỷ đã gây ra không biết bao nhiêu cảnh tang tóc cho nhân dân Việt Nam của cả 2 miền Nam-Bắc! Hơn 2 triệu thanh niên Việt Nam đã chết và thương tật vì bom đạn của chiến tranh, trong cảnh đau thương tột cùng đó đã có biết bao nhiêu bà mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha và còn một hệ lụy kéo dài mấy mươi năm sau vẫn còn đó với những người thương binh thân không lành lặn, những đứa trẻ mồ côi phải nương nhờ vào những tấm lòng nhân ái của cộng đồng.

Chiến tranh đã làm không biết bao nhiêu cuộc tình dang dở đầy nước mắt. Nhà thơ Hữu Loan đã viết: “Cưới nhau xong là tôi đi”! và có rất nhiều người chồng đã đi mãi không trở lại với người vợ hiền mãi ngóng tin chồng từ các mặt trận xa xôi!

Còn với những mối tình vừa chớm nở thì cũng đau thương không kém: Người thương binh mặc cảm với hình hài không còn nguyên vẹn, đã âm thầm, lặng lẽ chia tay để người yêu



(Hình chụp tháng 2/75 tại Lầu Ông Hoàng, Phan Thiết).

của mình được hạnh phúc, đê khỏi phải ray rứt khi xây duyên tình mới

*Anh trở về trên đôi nạng gỗ,
Anh trở về bại tướng cụt chân,
Em ngại ngùng dạo phố mùa xuân.
Bên người yêu tật nguyên chai đá,*

.....
*Anh trở về nhìn nhau xa lạ,
Anh trở về dang dở đời em,*

.....
Trong thời chinh chiến ấy, ai đã từng là người yêu, là vợ của những người lính trận

Thủy Quân Lục Chiến

mới thắm thía nỗi nhớ mong, những lo âu khắc khoải ngày đêm. Cuộc chiến ngày càng khốc liệt, lan rộng khắp nơi, thương vong ngày càng chồng chất!

Chúng ta đã được xem cuốn phim nói về trận đánh khốc liệt giữa quân đội Hoa Kỳ và VC trên Cao Nguyên Việt Nam, trong phim đó chiếu cảnh những bà mẹ, bà vợ ở bên Mỹ đầy lo lắng và sợ sệt mỗi khi thấy người đưa thư đi vào khu vực họ ở. Khi người đưa thư vừa tới khu “trại gia binh” thì các bà trốn sau cánh cửa sổ, len lén nhìn qua tấm màn che, nếu người đưa thư không dừng lại tại cửa nhà mà tiếp tục đi qua, thì các bà thở phào nhẹ nhõm, vì “tai qua nạn khỏi”. Nếu người đưa thư dừng trước cửa, mới chỉ dừng thôi thì người mẹ, người vợ hai tay ôm chặt lấy ngực vì ngộp thở, ngất xỉu, té xuống! Người đưa thư là mang tin chồng tử trận tại VN.

Tôi là một phụ nữ, có người yêu là lính trận, nhìn thấy cảnh mấy bà vợ lính, dù ở bên kia trái đất cũng khiến tôi khóc vì đó chính là cảnh thật xảy ra hằng ngày trong các trại gia binh mà tôi từng chứng kiến. Tôi sợ lắm, sợ một ngày nào đó người đưa thư, người hậu cứ, hậu trạm mang đến cửa nhà tôi một miếng giấy báo tin... tôi xin dùng 3 dấu chấm thay cho cái tin gì, vì tôi không dám viết tiếp.

Chuyện đã qua hơn 40 năm rồi, nay ngồi bên “ông chồng già” mà sao tôi vẫn rùng mình sợ hãi, muốn ngất xỉu nếu như ngày ấy tôi nhận được tin báo.... Không, tôi may mắn hơn các bà, các chị quả phụ, tôi thương các chị nhiều lắm. Bất chợt tôi liếc sang “ông chồng già vẫn ngồi bên em”, tôi không mất anh, anh còn “đẹp lão” quá, thương quá, tôi dựa vào vai anh để tìm hơi ấm, cảm nhận được mùi mồ hôi, hương thơm mùi áo trận năm xưa. Anh vẫn

binh an khiến chúng tôi hạnh phúc nhưng tôi chạnh lòng nghĩ đến một chị bạn là quả phụ, một chị bạn giúp chồng chống nạng đi bán vé số, vì anh là TPB.

Cùng là phụ nữ, cùng có chồng là lính, chúng tôi là bạn, mà sao...Tôi như sống trong mơ, cần mạnh tay anh để trở về thực tại. Bỗng dưng bị cắn hơi đau, anh hỏi:

-Gì thế em?

Tôi nói thật với anh những ý nghĩ bất hạnh vừa thoáng qua mà chúng tôi thì còn nỡ đưa có đôi, thế rồi chúng tôi cùng đồng ý sẽ đi thăm hỏi những mảnh đời sứt mẻ thường xuyên hơn, cụ thể là anh sắp xếp công việc gia đình để đi liên kết các Trâu Điền cũ, dù lạnh dù rách để cùng đến với nhau để chia vui xẻ buồn.



(H: *Trâu Điền họp mặt Xuân Mậu Tuất*)

Mùa Hè năm 1972, “người lính viết văn” Phan Nhật Nam gọi là “Mùa Hè Đỏ Lửa”, Bắc quân mở 3 mặt trận với quy mô: An Lộc, Kontum, Quảng Trị khiến Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH ban lệnh tổng động viên, hàng ngàn sinh viên, học sinh tạm xếp bút nghiên lên đường theo tiếng gọi Tổ Quốc, người yêu tôi cũng hăng hái lên đường theo nghiệp “Kiếm Cung”.

*“Chàng tuổi trẻ vốn dòng hào kiệt,
Xếp bút nghiên theo việc đao cung”*

Tôi nhớ mãi thời hoa mộng của tuổi học trò, anh và tôi cùng quê, anh học trên tôi hai lớp, vào dịp Hè anh từ Qui Nhơn về, những ngày cuối tuần chúng tôi hẹn nhau ở những nơi thật đẹp và thơ mộng như Lầu Ông Hoàng, nơi ghi dấu mỗi tình dang dở của nhà thơ Hàn Mặc Tử và nữ sĩ Mộng Cầm. Bãi biển Thương Chánh cuối tuần gió êm biển lặng, nhìn sóng lẫn lẫn xô nhau vào bờ, nhìn không gian cảnh vật thật tĩnh lặng lúc hoàng hôn. Bên nhau chúng tôi mơ ước mai sau có cuộc sống thật đơn giản, yên bình: Anh công chức còn tôi là cô giáo, ngày hai buổi đi về có nhau thế là hạnh phúc lắm rồi. Nhưng quê hương chưa thanh bình, khi bom đạn tới bờ, nên anh quyết chí tòng quân tháng 6/1972.

Nhân một dịp vào Sài Gòn, nhằm ngày cuối tuần, tôi ghé thăm anh tại TTHL Quang Trung nơi anh đang học giai đoạn 1. Tiếng hát tha thiết thật buồn của ca sĩ Giao Linh từ một chiếc máy trong quán cà phê phát ra lời bản nhạc “Vườn tao ngộ” của nhạc sĩ Nhật Hà sao mà phù hợp với tâm trạng của tôi cũng như một số người phụ nữ đang trên đường vào cổng tiếp tân của vườn Tao Ngộ, họ cũng là những người vợ hoặc người yêu của những anh đang thụ huấn tại đây

*“Hôm nay ngày Chủ Nhật,
Vườn Tao Ngộ em đến thăm anh.
Đường Quang Trung nắng đổ xa xăm
Mà em đâu có ngại khi tình yêu ngun ngút
cao lên rồi”.*

Để dành cho anh sự bất ngờ, tôi không báo trước việc đến thăm, tại bàn tiếp tân, tôi báo tên, danh số, đại đội, tiểu đoàn như anh cho qua những lần viết thư, người trực nhật khu tiếp tân cho tôi biết anh đã đi phép tuần sáng nay về Sài Gòn rồi!

Tôi choáng váng mặt mày, đầu óc quay

cuồng, vượt hơn 200 cây số vào đến đây để thăm anh nhưng không gặp, anh lại về Sài Gòn dung dăng dung dẻ với bạn bè, có khi là các cô bạn học ở Sài Gòn cũng không chừng! Tôi tức muốn khóc, nước mắt đã chực trào ra, nhưng mà “lỗi tại tôi”, tôi không báo trước.

Một anh từ trung tâm đi ra đến bàn tiếp tân hỏi người bạn trực:

-Từ sáng tới giờ có ai vào thăm hỏi tên tao không?

Anh bạn trực trả lời:

-Mày và tao đã xác định là con “bà phước” thì làm gì có ai thăm nuôi, chỉ có thằng Đương, có cô em gái từ Phan Thiết vào thăm mà nó đi phép tuần sáng nay rồi, thật tội nghiệp cô!

Anh bạn kia trở mặt nhìn tôi rồi nói:

-Tao thấy thằng Đương đang ngồi trong phòng viết thư tình mà. Tao hỏi nó sao không đi phép, nó bảo: “Sáng nay hơi đau đầu, hơn nữa hết tiền nên không đi phép, ở trại vào câu lạc bộ uống cà phê ký sổ rồi viết thư tình cho người yêu sướng hơn”.

Nghe anh bạn nói vậy, tôi có cảm giác như vừa tỉnh lại sau một cơn mê và người bạn trực vội nói:

-Vậy mày chạy vào cho nó biết ra gặp người thân, nhớ báo là em gái nhé.

Anh bạn chạy một mạch vào trại, khoảng 10 phút sau từ xa tôi đã thấy một người từ trong chạy nhanh ra, đến thật gần tôi mới nhận ra anh. Anh trong bộ quân phục gọn gàng, tay áo xắn cao, tóc ngắn, giày saut cổ cao gom ống, nước da anh đã sạm đen, trông thật mạnh mẽ, mới hơn 4 tuần lễ mặc áo lính mà trông anh đã khác hẳn.

Quân trường Quang Trung “nắng cháy” đã tôi luyện anh trở nên rắn rỏi, nét thư sinh ngày nào đã biến mất và giờ đây, cái biệt danh “Đương thầy giáo” mà những người bạn gán cho anh không còn nữa. Trong đám bạn ồn ào lộn xộn của anh vừa lính, vừa dân có lẽ anh

Thủy Quân Lục Chiến

hiền lành, điềm đạm, đạo mạo ít nói nhất, cũng chính vì thế mà ngày đầu mới gặp nhau, anh đã gây cho tôi sự chú ý đặc biệt, cái phong thái của anh hợp với tôi thế là chúng tôi quen nhau và yêu nhau.

Vừa chạy tới nơi, anh đã ôm chầm lấy tôi:

-Em vào khi nào sao không báo cho anh biết để ra đón để em khỏi phải đợi mất thời gian, em đi đường xa có mệt không? Đi từ ngoài vào đây chắc nặng lắm hả em, ở ngoài nhà gia đình và bạn bè đều bình thường hết phải không em?

Anh hỏi dồn dập làm tôi chưa kịp trả lời thì anh bạn tiếp tân lên tiếng:

-Buông ra ông bạn, em gái gì mà lại ôm nhau, mà lại ôm lâu vậy?

Mặt tôi đỏ bừng vì mắc cỡ, dẫu đầu lồi đuôi, anh quay lại nói khẽ:

-Thôi mà, tha cho tao đi, chốc nữa sẽ có phần quà cho mà.

Cũng như các cặp tình nhân khác trong Vườn Tao Ngộ, anh và tôi tìm cho mình một góc khuất trong bóng mát để “tâm sự” cho thỏa lòng nhớ nhung trong những ngày tháng đợi mong.

Đối với những đôi tình nhân, những cặp vợ chồng còn son trẻ, những lúc đợi chờ nhớ mong thì thời gian dường như lắng đọng, trái lại những lúc hội ngộ, xum vầy, hạnh phúc thì thời gian lại lướt nhanh như làn gió thoảng.

Ngồi bên nhau chưa nói được những gì muốn nói, chưa kể cho nhau nghe những vui buồn trong những ngày xa vắng thì đã nghe tiếng loa thông báo hết giờ:

*“Tiếng nói cùng tiếng cười giờ tao ngộ lưu
luyến bên nhau,*

Mình vui chưa nói được cạn lời,

*Giờ chia tay nào nề ngập ngừng thay chân
bước đi không đành”.*

Ngoài kia tiếng loa thông báo thúc dục hết giờ thăm, nhưng các đôi tình nhân vẫn cứ bịn rịn không rời, lần đầu tiên tôi biết được thời

gian bên gia đình và người thân của người lính thật là ít ỏi và cũng biết được cuộc sống gò bó của người lính đối với kỷ luật sắt thép của quân đội như thế nào. Để níu kéo thêm giây phút quý báu bên nhau nên anh đã xin phép người sĩ quan Quân Cảnh để tiễn tôi ra đến tận bến xe và chờ xe chạy xa khuất tầm nhìn rồi anh mới quay vào trại.

Ngồi trên xe tôi suy nghĩ miên man, tâm trạng vui buồn lẫn lộn, rồi mai đây khi anh ra đơn vị anh sẽ về đâu? Địa đầu giới tuyến, miền Cao Nguyên đất đỏ, nơi tiền đồn biên giới xa xôi nào đó, hay nơi tận cùng Tổ Quốc Mũi Cà Mau, nghìn trùng cách trở để gì thăm nhau cho bớt nhớ thương trong những ngày dài xa cách? Tôi nghĩ về những sâu đậm và hiểm nguy của ***tình yêu thời chinh chiến***.

Thời gian ba tháng huấn luyện giai đoạn 1 rồi cũng qua thật nhanh, trong lúc chờ chuyển trường để thụ huấn giai đoạn 2, dù chỉ 12 giờ phép cuối tuần ngắn ngủi, anh cũng vội đón xe đò về thăm gia đình, bạn bè và người yêu: “Bốn giờ đi, dài thêm bốn giờ về”.

Tôi nhận được thư anh từ Nha Trang gửi về cho biết khóa SQTĐ của anh không học giai đoạn 2 tại trường Bộ Binh Thủ Đức như thông lệ, mà phải chuyển ra Nha Trang, vì trong thời gian tổng động viên, trường Thủ Đức đã quá đông nên phải nhờ đến quân trường Đồng Đế Nha Trang tiếp sức huấn luyện giai đoạn 2 cho một số SVSQ/TĐ.

Đối với tôi dù anh học Thủ Đức hay Nha Trang thì cũng xa như nhau, với Thủ Đức thì khoảng cách gần 200 km, còn Nha Trang thì 250 km, xa hơn một chút. Nếu anh học ở Thủ Đức, Sài Gòn thì tôi hy vọng gặp anh nhiều hơn, vì tôi thường có dịp vào công tác, còn Nha Trang thì ít có dịp được đi.

Nhưng thương nhau “mấy núi cũng trèo, mấy sông cũng lội mấy đèo cũng qua”, đường xa Phan Thiết-Nha Trang “không khó vì ngăn sông cách

núi”, tôi vội vàng xin nghỉ phép để đi Nha Trang. Tại Nha Trang tôi có người bác họ ở đường Trần Quý Cáp vì thế cũng thuận tiện cho việc xin tá túc. Tôi nhờ ông anh con của bác đang công tác tại BCH tiểu khu Khánh Hòa lên trường Đồng Đế liên lạc trước với anh và báo tin tôi đã có mặt tại Nha Trang. Anh xin địa chỉ gia đình và hẹn sẽ đến gặp tôi vào sáng Chủ Nhật.

Nha Trang vào tháng cuối năm trời thật đẹp, mượn chiếc Honda của ông anh, chúng tôi đi khắp thành phố, thăm những danh lam thắng cảnh và nhất là bờ biển đẹp nổi tiếng một thời của miền Nam. Bờ biển cũng là điểm cuối cùng chúng tôi dừng chân tìm một quán vắng để nghe sóng rì rào còn chúng tôi nhìn nhau không cần nói, lời đâu đủ bù cho nhớ nhung, nhưng cuối cùng vì lo âu về tương lai nên tôi hỏi:

-Anh có thể xin về được Tiểu Khu Bình Thuận không?

Anh nhìn tôi cười và khẽ nói:

-Anh biết em lo lắng về đời sống của chúng mình sau khi anh mãn khóa, chắc ý em mong là anh sẽ chọn đơn vị nào gần nhà nhất để sáng vắc ô đi, tối vắc về. Nếu như thế thì anh cứ tiếp tục làm “công chức” đâu cần tình nguyện vào quân đội. Chắc anh sẽ chọn một trong các sư đoàn tác chiến, ví dụ như Sư Đoàn 23 chẳng hạn, sư đoàn này phụ trách một số tỉnh thuộc Quân Khu 2 trong đó có tỉnh Bình Thuận “của mình”.

Nghe anh nói lòng tôi thật buồn, tôi nghĩ tới người anh thứ năm mới vừa hy sinh năm 1972 tại chiến trường Kontum! Anh tôi một sĩ quan thuộc LLDB, sau khi LLDB giải tán anh chuyển về binh chủng BĐQ, anh đã ra đi về miền “Miên Viễn” để lại người vợ trẻ cùng 3 đứa con thơ còn quá nhỏ mà đứa lớn nhất mới tròn 6 tuổi, thế là cha mẹ tôi phải cuu mang các cháu tội nghiệp!

Anh Năm tôi cứ miệt mài theo bước quân hành, có khi cả năm anh chưa được một lần

về thăm gia đình và vợ con, chị dâu tôi vò vò trong cô đơn nhiều hơn là thời gian được hạnh phúc bên chồng, có khi quá nhớ thương chị đã vượt đường xa dẫn con lên tận Pleiku để thăm anh tôi, nhìn hoàn cảnh của chị, tôi thấy thương cho những người vợ lính và thương cho chính mình. Rồi mai kia tương lai tôi chắc sẽ không khác gì cảnh của chị hiện tại và tôi không dám nghĩ tiếp

“Thuở trời đất nổi cơn gió bụi

Khách má hồng nhiều nổi truân chuyên”

Ngày cuối tuần thời gian qua thật nhanh, mới đó mà đã gần bốn giờ chiều, liếc nhìn đồng hồ trên tay anh khẽ bảo:

- Gần đến giờ vào trường rồi, bây giờ anh đưa em về nhà bác rồi anh vào trường.

Chúng tôi rời bãi biển rồi chia tay, ông anh con ông bác chở anh vào lại quân trường, “Ngày vui qua mau”.

Tôi rời Nha Trang trong niềm vui và nỗi buồn lẫn lộn, hơn sáu tháng mới gặp được nhau làm sao không vui được, nhưng nghe anh sẽ chọn về đơn vị tác chiến chứ không xin về tiểu khu Bình Thuận hoặc một đơn vị không tác chiến nào đó thì làm sao tôi vui được? Như vậy là tôi phải chuẩn bị tinh thần cho một tương lai đầy lo âu và phập phồng, nhưng yêu anh (bây giờ) và sẽ thương chồng (mai sau) tôi cam phận với **Tinh** Yêu Thời Chinh Chiến

“ Ngày anh lên đường nghe sóng núi gọi nhau dị thường,

Anh kiếp trai mơ xô nghiêng vĩ đại

Yêu em tình này trong có cả quê hương ”

Thời gian thấm thoát qua nhanh, ngày anh mãn khóa cũng đến, anh được 10 ngày phép. Thế là năm đó chúng tôi có được một mùa Xuân tràn đầy hạnh phúc bên nhau, suốt mấy ngày đầu tiên anh về phép, chúng tôi đưa nhau thăm viếng bạn bè và người thân hoặc tìm đến những nơi thật vắng vẻ, thơ mộng để cùng nhau tâm sự để bù lại những tháng ngày cách

Thủy Quân Lục Chiến

xa. Tôi chợt nhớ đến hôm thăm anh tại Nha Trang nên nhắc lại:

-Anh đã chọn đơn vị nào rồi? Sư Đoàn 23 hay 22? (vì 2 sư đoàn này đều đảm trách các tỉnh thuộc QĐII). Anh nhìn tôi mỉm cười:

- Anh chẳng về Sư Đoàn 22 hay 23 nào cả, mà đã tình nguyện về Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến rồi.

Tôi nghe mà không tin vào tai mình nên hỏi lại:

- Anh vừa nói anh về đơn vị nào?

Anh lập lại một cách ngắn gọn đượm vẻ kiêu hãnh:

- Thủy Quân Lục Chiến.

Tôi như chết lặng trong lòng, không nói được lời nào nữa! Tôi nghĩ đến anh Năm tôi mới vừa năm xuống trong “Mùa Hè Đỏ Lửa” mà nước mắt cứ tuôn trào. Anh nhìn tôi, anh vuốt tóc tôi an ủi:

-Mỗi người đều có phần số được đấng thiêng liêng an bài rồi, con người ta sống chết đều có số cả, em yên tâm, theo sách tử vi nói anh có quới nhân độ mệnh nên hiểm nguy, gian khổ nào cũng qua cả.

Tôi thỏ thính: “Trận chiến mỗi ngày thêm ác liệt, số người bị thương và tử trận ngày càng cao hơn gấp nhiều lần, làm sao em không lo lắng được? Thủy Quân Lục Chiến là đơn vị Tổng Trừ Bị, nơi nào xảy ra những trận đánh lớn thì các đơn vị Tổng Trừ Bị lại nhảy vào để giải quyết chiến trường. Anh thấy rồi đó, Mùa Hè Đỏ Lửa, Hạ Lào, Quảng Trị, Komtum, An Lộc v.v.. đã có biết bao người tử trận, chẳng lẽ hàng ngàn người đều tới số cùng một lúc? Anh thử nghĩ xem cứ mỗi ngày có hàng ngàn quả pháo dội vào một mục tiêu với diện tích vài ngàn mét vuông và liên tiếp nhiều ngày thì thử hỏi còn sinh vật nào chịu nổi và sống sót được? Những người sống trong vùng chiến tranh đó đều có số phải chết sớm hay sao? Những người có số sống “thọ” đều được đấng “thiên liêng” thuyên chuyển về thành phố?

Thật sự em vô cùng lo lắng nhưng biết làm sao được khi anh đã chọn đường đi trong đời binh nghiệp của anh, em chỉ biết hằng đêm nguyện cầu để anh được luôn bình an trước lần tên mũi đạn mà thôi. Em cũng năn nỉ xin các anh đừng nói câu: “TQLC sống hùng sống mạnh nhưng không sống lâu” nữa, tuy câu nói khôi hài cho các anh vui, nhưng đối với chúng em, những người vợ lính, người yêu của lính hồi hộp lắm, lo lắng lắm, vì thế các anh đừng trách tại sao chúng em mau già, lúc nào cũng nhớ nhỏ, “lòng buồn cảnh có vui đâu bao giờ”!

Mười ngày phép qua thật nhanh, anh vào Sài Gòn trình diện tại Bộ Tư Lệnh để chuẩn bị khóa học bổ túc tại Trung Tâm Huấn Luyện Rừng Cấm. Trong suốt thời gian học bổ túc tại TTHL tôi chưa có dịp vào Sài Gòn thăm anh cũng như anh chưa về thăm gia đình được lần nào, rồi sau khi mãn khóa học bổ túc, anh đi thẳng ra vùng hành quân miền địa đầu giới tuyến khi nào tôi cũng chẳng hề hay biết gì cả!

Một hôm tôi nhận được thư anh, nhìn đầu đề của bức thư: Căn cứ Barbara ngày ...tháng... năm , và khi xem nội dung bức thư, tôi mới biết được anh đã vào vùng hành quân hơn một tháng rồi.

*“Chàng từ đi vào nơi gió cát,
Đêm trăng này nghĩ mát nơi nao*

*Xưa nay chiến địa đường bao
Nội không muôn dặm, xiết bao dãi dàu.*

Từ khi người yêu ra chiến trường, tôi chú ý đến tình hình chiến sự hơn lúc nào hết qua báo chí, đài phát thanh, đài VOA, BBC nên biết các trận đánh đã bắt đầu sôi động trở lại sau ngày ngưng bắn theo hiệp định Paris, Bắc quân đã vi phạm hiệp định, mở những cuộc tấn công hoặc pháo kích dữ dội vào các vị trí phòng thủ của quân đội VNCH trên khắp 4 quân khu.

Những thư tiếp theo anh kể những địa danh thật xa lạ đối với tôi như Động Ông Đô, căn

cứ Nancy, sông Thạch Hãn, Mỹ Thủy, Phong Điền ... những nơi mà anh và đồng đội hằng đêm phải chong mắt có khi phải thức trắng đêm ngoài tuyến phòng thủ. Có những lần anh đã thoát chết trong đường tơ kẻ tóc bởi những trái pháo VC nổ sát bên, đất đá văng tung tóe phủ đầy người nhưng anh và người hiệu thính viên chẳng hề hấn gì cả, đúng là đạn tránh người chứ người không thể tránh được đạn.

Có những đêm tôi thao thức lo âu khi tiếng đại bác của Tiểu Khu bắn đi yểm trợ cho các đơn vị nào đó quanh vùng, nghe súng nổ tôi nghĩ vẫn vợ và lo sợ cho sự an nguy của anh, nhưng rồi tôi chỉ biết cầu nguyện. Rồi mở radio nghe tin tức chiến sự thì lại bất ngờ nghe cô Thanh Lan hát bài “Chiều trên phá Tam Giang” của Nhật Trương, lòng tôi càng thêm xót xa, buồn não ruột:

*“Giờ này thành phố chợ bừng lên,
Em dòng lệ bất giác chảy tuôn,
Nghĩ đến một điều em không rõ,
Nghĩ đến một điều em sợ không dám nghĩ:
Đến một người đi giữa chiến tranh,
Lại nghĩ tới anh, lại nghĩ tới anh”.*

Tình hình chiến sự ngày càng gia tăng khiến tôi càng lo lắng nhiều hơn, tâm trạng luôn bất an và hay nghĩ ngợi vẫn vợ, có khi lại giận hờn vu vợ. Có những lúc đang ngồi làm việc tại cơ quan, bỗng nghe tiếng còi của xe cứu thương hú vang để chạy về quân y viện Đoàn Mạnh Hoạch là tôi lại liên tưởng đến anh đang ở ngoài vùng hỏa tuyến và tôi đã bật khóc. Những lần đi trên đường, bất ngờ trông thấy xe nhà binh GMC chở quan tài có phủ Quốc Kỳ, tôi buộc phải dừng xe lại, tim tôi đập nhanh gần nghẹt thở, nước mắt làm mờ dần cảnh vật xung quanh nhưng tôi lại nhìn rõ anh từng nét qua trí tưởng tượng, hết như tâm trạng của những người vợ quân nhân Mỹ (trong cuốn phim We Are The Soldiers) khi thấy người đưa thư đi vào trại gia binh mang tin chồng từ Việt Nam về...

Tình yêu thời chinh chiến là thế, là nhớ nhưng, là lo sợ cho ngày mai, làm sao mà không lo sợ cho được bởi vì:

*“Túy ngộ sa trường quân mạc tiểu,
Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi”.*

Anh miệt mài theo bước quân hành tận vùng địa đầu giới tuyến, tôi cô đơn khắc khoải nhớ mong. Cả năm dài anh chưa được một lần về phép để thăm gia đình và người yêu! Tại sao thế nhỉ? Hay là anh mê súng đạn: “súng là vợ, đạn là con” còn người yêu là thứ “yếu”? Hay là cấp chỉ huy cũng “mê súng đạn” mà không nghĩ đến quyền lợi tối thiểu của một người lính, lúc nào cũng có lý do không cho đi phép “vì lý do công vụ”!

Tết năm nay thật buồn, nhìn bạn bè đưa nào cũng có đôi, tôi một mình lẻ bóng, lòng buồn vơi vơi, nhớ ngày nào hai đứa quen nhau cũng vào dịp thị xã tổ chức chợ đêm ngay giữa đường phố chính của trung tâm thị xã để đồng bào bán bánh mứt, trái cây cũng như những vật dụng cần thiết trong dịp Tết Nguyên Đán.

Chúng tôi quen và yêu nhau từ dạo chợ Tết năm 1971, mới đây mà đã 4 năm rồi, ngày đó chúng tôi còn cấp sách đến trường, bây giờ anh đã là quân nhân, tôi một công chức bình thường, cũng tham gia vào những buổi ủy lạo các chiến sỹ nơi quê nhà, theo đoàn của tỉnh đi thăm viếng các thương bệnh binh tại quân y viện v.v..

Tết này anh không về.. mà có Tết nào anh được về đâu nên tôi cảm thấy cô đơn lạc lõng trong đám bạn bè khi họ vui vẻ hạnh phúc bên nhau, tay trong tay, còn tôi nằm cuộn mình trong chăn nghe lòng buồn và nhớ anh quay quắt.

*Nếu Xuân này vắng anh,
Như lá khô buồn xa cành,
Như giao thừa im tiếng pháo,
Mai úa sắc bên hiên,
Thì đừng đến Xuân ơi.*

Mấy ngày tết qua thật nhanh trong cô đơn

Thủy Quân Lục Chiến

buồn bã, mừng bầy tết tôi bắt đầu đi làm lại như thường lệ, tiếng còi hụ báo giờ tan sở, tôi lững thững bước chậm chậm ra về, ra tới cổng tòa hành chánh tỉnh tôi chợt thấy một người lính với bộ quân phục rằn ri sóng biển đang đứng cạnh trạm kiểm soát của cơ quan vẫy tay, tôi bước nhanh đến, tôi có mơ không? Chính là anh, người yêu của tôi, anh thật oai phong trong bộ quân phục sóng biển, ngoài huy hiệu TQLC, vai phải còn có phù hiệu hình con Trâu Điền, Tiểu Đoàn 2/TQLC, một đơn vị thiện chiến, “sống hùng sống mạnh, nhưng không...”

Tôi nhìn anh trân trối không nói nên lời, anh khẽ hỏi:

-Anh về em không mừng sao?

Lúc này tôi như chợt tỉnh cơn mê lí nhí:

-Anh về khi nào?

- Anh về đến Tân Sơn Nhất lúc 10 giờ sáng nay và đón xe về đến nhà lúc 4 giờ chiều, bây giờ đến đón em đây, thôi lên xe anh chờ về.

Không biết bao nhiêu cặp mắt đã đổ dồn về chúng tôi với vẻ nể phục. Tôi cảm thấy quá vui và tràn đầy hạnh phúc. Thế là từ nay tôi đã cắt được mấy “cái đuôi” cứ lèo đẹo theo sau trên đường tôi về lúc tan sở.

Tôi xin nghỉ phép một tuần để được gần nhau và luôn bên nhau trong những ngày phép ngắn ngủi và vô cùng quý giá đối với chúng tôi. Trong những ngày vui ấy chúng tôi luôn quấn quýt bên nhau: Lúc thì ở nhà anh, khi thì nhà tôi, đi thăm bạn bè thân thiết, đi cine, vào quán nước, mua sắm, dạo phố... Bên anh tôi cảm thấy tự hào và hãnh diện trước những cặp mắt đầy ngưỡng mộ của mọi người xung quanh.

Ngày vui qua mau, mười ngày phép sắp hết, anh chuẩn bị trở lại vùng hành quân

“Anh về với em rồi mai lại đi,

Đường xa mang theo bao nhiêu tình ý”

Ngày 10/03/1975, tin chiến sự cho biết Ban

Mê thuộc đã thất thủ, gia đình bảo anh tìm cách nấn ná ở lại xem diễn biến tình hình chiến sự tại QĐI rồi hãy tính, nhưng anh đã cương quyết: “Ban Mê Thuộc mất chừ Quảng Trị có mất đâu”, anh nói với tôi:

-Quảng Trị có 2 sư đoàn thiện chiến Nhảy Dù và TQLC trấn giữ nên chẳng có gì đáng lo cả, em yên tâm.

Anh trở lại Quảng Trị, thư lần cuối anh viết:

-Anh đã di chuyển vào Thường Đức (Đà Nẵng) ngày 17/3/1975, những ngày tới anh rất bận rộn vì thế không viết thư cho em thường xuyên như đã hẹn được, đừng mong đợi và giận hờn nghe em.

Tình hình chiến sự ngày càng sôi động và mỗi ngày càng bi đát thêm: Quảng Trị bỏ ngõ ngày 19/03, trưa ngày 29/03 thành phố Đà Nẵng rơi vào tay giặc. Những ngày tiếp theo Qui Nhơn, Nha Trang, Đà Lạt lần lượt thất thủ. Hằng ngày nghe tin tức chiến sự qua 2 đài VOA và BBC, lòng tôi rối bời, hằng ngày hằng đoàn xe di tản nối đuôi nhau xuôi Nam xuyên qua thị xã Phan Thiết. Tòa hành chánh tỉnh Bình Thuận, nơi tôi công tác tọa lạc cạnh QL I, vì thế hằng ngày nhìn đoàn di tản lũ lượt xuôi Nam ngày một đông hơn, không ai còn lòng dạ nào để làm việc nữa.

Tôi ra đầu cầu Trần Hưng Đạo đón số quân nhân mặc sắc phục TQLC để hỏi thăm tin tức của anh, nhưng tất cả đều lắc đầu. Không nấn chí, ngày nào tôi cũng ra đón và hỏi thăm, dường như có một động lực vô hình thôi thúc nên tôi vẫn luôn hy vọng sẽ biết được tin tức của anh...

Quả là trời không phụ lòng người, một buổi sáng tôi cùng người em trai của anh ra đón đoàn người di tản để hỏi tin tức của anh thì chợt có 4 người lính mặc quân phục TQLC đến hỏi thăm đường xuống bến tàu, trong đó có một người tên Liên mang phù hiệu Trâu Điền. Mừng quá

tôi không trả lời câu các anh mà hỏi ngược lại anh Liên:

- Anh có biết anh Dương ĐĐ 4 TĐ2 ở đâu không?

- Ông Dương là trung đội trưởng của tôi, sau khi ra lệnh cho anh em làm phao để bơi ra tàu Hải Quân, tất cả chúng tôi đều bơi ra, khi tôi vừa được kéo lên tàu thì VC pháo kích, tàu de ra xa, lên tàu tôi tìm ông nhưng không thấy, không biết lúc pháo VC kích, ông bơi vô lại hay đã...

Thế là đã rõ rồi, tôi về báo tin cho gia đình, ba anh tức tốc vào Vũng Tàu và Thủ Đức để hỏi thăm tin tức, may ra anh đi trên một chiếc tàu khác, nhưng hậu cứ cho biết anh bị mất tích, cả nhà quyết định lấy ngày 29/03 là ngày giỗ của anh.

Phan Thiết bắt đầu bị pháo kích nên các nhân viên hành chánh được nghỉ, nằm nhà tôi cứ nghĩ miên man, nhưng rồi tôi cố gắng xua đuổi nhưng điều không tốt đến với anh, tôi tự an ủi tôi nhớ có lần anh nói: “Tử vi nói số anh có quới nhân độ mạng nên không dễ chết đâu”. Tôi cố bám vào một chút hy vọng mong manh đó hầu vượt qua sự khổ đau để còn lo toan nhiều việc sắp đến.

Ngày 19/04 Phan Thiết thất thủ, tôi như người đi giữa biển khơi bị mất phương hướng, tôi chẳng biết làm gì trong cảnh hỗn loạn của thành phố, chỉ biết khóc cho anh, cho mình, không biết tương lai sẽ đi về đâu? Tôi đã ngã bệnh và nằm vùi nhiều ngày trong nỗi cô đơn, mong nhớ.

Radio cho biết ngày 21/04 Long Khánh tuyến phòng thủ cuối cùng cửa ngõ của thủ đô Sài Gòn thất thủ, như vậy là hết rồi, tình thế không còn cứu vãn được nữa, rồi Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu từ chức, Phó Tổng Thống Trần Văn Hương lên thay. Tình hình chính trị cũng rối rắm không kém tình hình quân sự. Thân thể rã rời, đầu óc trống rỗng chẳng thiết gì cả, tôi phó

thác cho số phận đi đến đâu cũng được.

Chiều 26/04 tôi gượng dậy ra sau vườn tưới và chăm sóc lại mấy chậu hoa hồng đang tàn úa vì đã mấy ngày không được tưới nước, bỗng có tiếng còi xe Honda, tôi chưa kịp định thần xem chuyện gì thì tiếng em trai anh đã vọng vào:

- Chị Hạ Vy ơi anh Dương đã về, chị sửa soạn em chờ chị đến nhà gặp anh.

Tôi ngẩn ngơ nhìn người con trai đứng ngoài cổng gọi tôi là ai? Đúng là em trai anh Dương, em đang đưa tay vẫy tôi và la to:

-Anh Dương về rồi, về...rồi.

Cơn đau nhức buốt đầu do những đêm suy tư mất ngủ bỗng tan biến, tôi cứ vậy mà chạy ra đi theo em. Gặp anh tôi không dần được xúc động ôm chầm lấy anh khóc nức nở, còn anh rơm rớm nước mắt nghẹn ngào...

“Mất nước là mất tất cả”, biết bao gia đình tan nát, biết bao người thân, vợ con đang trông ngóng tin tức của chồng của cha, vui mừng và tuyệt vọng.

Cảm ơn thượng đế, chúng tôi còn may mắn được gặp lại nhau, có nhau trong giờ tang thương của đất nước, của nhiều gia đình. Xin nhớ ơn thượng đế, thượng cấp và đồng đội giúp chúng tôi còn sống./.

Hạ Vy

